



Ký bởi: BỘ QUỐC PHÒNG
Ngày ký: 25-05-2026
20:42:56 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50 /2026/TT-BQP

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành một số điều của Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam số 16/1999/QH10 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 19/2008/QH12, Luật số 72/2014/QH13, Luật số 52/2024/QH15, Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng số 98/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 98/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành một số điều của Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về:

1. Tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam và đối với đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam.

2. Quy định chi tiết điểm c khoản 1 Điều 17 Nghị định số 363/2025/NĐ-CP về tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện đối với đối tượng trọng dụng nhân tài.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài và các trường hợp thôi áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài.

4. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng; xếp lương, phong, thăng quân hàm, nâng lương; quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển; môi trường, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực làm việc; hậu phương quân đội; chế độ an điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe; tôn vinh, khen thưởng đối với đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội và đối tượng trọng dụng nhân tài.

5. Chính sách về trang thiết bị, tài liệu và nhân lực làm việc; tôn vinh, khen thưởng đối với đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng được áp dụng chính sách thu hút

a) Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam, gồm: Cán bộ, công chức, viên chức; cá nhân là người Việt Nam ở trong nước và ở ngoài nước không là cán bộ, công chức, viên chức;

b) Đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam, gồm: Cá nhân là người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài không là cán bộ, công chức, viên chức; người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; người nước ngoài.

2. Đối tượng được áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài

a) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng đang công tác trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

b) Học viên đào tạo tại các trường Quân đội, trường ngoài Quân đội và ở nước ngoài tốt nghiệp hạng xuất sắc được phong quân hàm sĩ quan hoặc xếp lương và phong quân hàm quân nhân chuyên nghiệp.

3. Cá nhân, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam.

Chương II

TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN KHÁC ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG THU HÚT; TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CHI TIẾT ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI VÀ THỜI ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI ĐỐI VỚI QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Mục 1

TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN KHÁC ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG THU HÚT VÀO BIÊN CHẾ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ ĐỂ KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ QUAN TRỌNG, CHIẾN LƯỢC CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Điều 3. Tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện khác

1. Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam

Ngoài tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 4 Nghị định số 363/2025/NĐ-CP còn phải đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có trình độ đào tạo, năng lực, thành tích, độ tuổi, sức khỏe phù hợp theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

b) Đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với từng nhân sự do cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thu hút đối tượng vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam đề xuất và được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định.

2. Đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam

Ngoài tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định số 363/2025/NĐ-CP còn phải đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đối với từng nhiệm vụ cụ thể hoặc theo quyết định của Chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng khi được phân cấp, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của từng lĩnh vực.

b) Đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với từng nhân sự do cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội đề xuất và được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định.

Mục 2

QUY ĐỊNH CHI TIẾT TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI LÀ CÁN BỘ CHỈ HUY, QUẢN LÝ VÀ CÁN BỘ, NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN TRONG TỪNG LĨNH VỰC CỤ THỂ

Điều 4. Lĩnh vực chỉ huy, tham mưu

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có tư duy hệ thống và tầm nhìn chiến lược đặc biệt xuất sắc trong phát hiện, phân tích, dự báo, nhận định, đánh giá tình hình để tham mưu xây dựng các chủ trương, đường lối và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới;

b) Có kiến thức toàn diện, sâu rộng về quân sự, quốc phòng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại, pháp luật; giỏi nghệ thuật quân sự và đặc biệt xuất sắc trong tổ chức chỉ huy huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, phòng, chống, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh; có uy tín cao trong cơ quan, đơn vị;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc giải pháp có tính chất đột phá về nghệ thuật quân sự hoặc về xây dựng Quân đội, Dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự, bảo vệ Tổ quốc được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, có hiệu quả cao;

d) Đạt từ hạng ba trở lên trong các hội thi uy tín cấp bộ, ngành, quốc gia hoặc quốc tế theo lĩnh vực công tác; tiêu chí xác định cuộc thi uy tín quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

đ) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu đạt hiệu quả cao; được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt hiệu quả tốt trong xử lý các tình huống, nhiệm vụ khẩn cấp, phức tạp, khó khăn, gian khổ.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong lĩnh vực tham mưu tác chiến;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc các giải pháp đột phá về nghệ thuật quân sự, công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu hoặc trong lĩnh vực công tác, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, có hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

Điều 5. Lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có tư duy hệ thống và tầm nhìn đặc biệt xuất sắc trong phát hiện, phân tích, dự báo, nhận định, đánh giá tình hình, sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động để tham mưu xây dựng và thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối, quan điểm trong xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội;

b) Có kiến thức toàn diện, sâu rộng về chính trị, nắm chắc kiến thức quân sự, quốc phòng, am hiểu về kinh tế, văn hóa, xã hội, pháp luật; giữ vững các nguyên tắc lãnh đạo, tổ chức và hoạt động của Đảng; kiên quyết, kiên trì, sắc sảo, nhạy bén về chính trị; là hạt nhân đoàn kết, huy động sức mạnh tổng hợp và có uy tín cao trong cơ quan, đơn vị;

c) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, đơn vị tiến hành hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt hiệu quả tốt trong xử lý các tình huống, nhiệm vụ khẩn cấp, phức tạp, khó khăn, gian khổ;

d) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận trong xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị hoặc giải pháp đột phá về hoạt động công tác đảng, công tác chính trị được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, có hiệu quả cao;

đ) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

e) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác đảng, công tác chính trị đạt hiệu quả cao trong xây dựng Đảng bộ Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc về hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận trong xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị hoặc giải pháp đột phá về hoạt động công tác đảng, công tác chính trị được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, có hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Điều 6. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có tư duy hệ thống và tầm nhìn đặc biệt xuất sắc trong phát hiện thách thức, thời cơ, dự báo xu hướng phát triển để tham mưu xây dựng và thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối về lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự;

b) Có năng lực chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đặc biệt xuất sắc, triển khai các giải pháp, biện pháp mới có tính sáng tạo, đột phá mang lại hiệu quả cao trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; có khả năng tiếp nhận, chuyển giao, nghiên cứu, phát triển làm chủ công nghệ chiến lược, công nghệ lõi, công nghệ nền, công nghệ tiên tiến để ứng dụng nhanh, hiệu quả trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự hoặc có năng lực quản trị đặc biệt xuất sắc trong tổ chức thực hiện công tác kỹ thuật ở cấp mình; tham gia xây dựng, tư vấn, đánh giá phản biện về chính sách phát triển ngành, lĩnh vực, quốc gia;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích có tính chất đột phá về khoa học kỹ thuật và công nghệ, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, có hiệu quả cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

đ) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự đạt hiệu quả cao.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn trong hoạt động nghiên cứu, thiết kế, chế tạo đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học giải quyết tốt các nhiệm vụ khoa học kỹ thuật và công nghệ quân sự khó khăn, phức tạp;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đã được nghiệm thu, sản phẩm của nhiệm vụ được triển khai sản xuất loạt, đưa vào trang bị trong Quân đội hoặc bằng

độc quyền sáng chế, phát minh, giải pháp hữu ích được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng vào sản xuất quốc phòng đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

d) Đối với lĩnh vực công nghệ thông tin, an ninh mạng ngoài các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên, đồng thời phải có chứng chỉ quốc tế về công nghệ thông tin, an ninh mạng.

3. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn trong hoạt động sản xuất vũ khí trang bị kỹ thuật

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật và công nghệ khó khăn, phức tạp của đơn vị;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 nhiệm vụ kỹ thuật hoặc nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền, sáng chế được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

4. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn trong công tác bảo đảm kỹ thuật đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc thực hiện công tác bảo đảm kỹ thuật trong nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 nhiệm vụ kỹ thuật hoặc giải pháp hữu ích được cấp bằng độc quyền, sáng chế được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Điều 7. Lĩnh vực hậu cần

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực tư duy và tầm nhìn đặc biệt xuất sắc trong phát hiện, phân tích, dự báo, nhận định, đánh giá tình hình để tham mưu xây dựng và thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối về lĩnh vực hậu cần;

b) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong chỉ đạo nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực hậu cần;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 giải pháp đột phá trong chỉ huy, chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ hậu cần hoặc công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng chế được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

đ) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác hậu cần, y dược học quân sự được áp dụng trong thực tiễn, đạt hiệu quả cao.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn y học quân sự đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong tiếp cận, làm chủ công nghệ mới trên lĩnh vực y học nói chung, y học quân sự nói riêng và trong thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, pháp y;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc có phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích, sáng kiến về tổ chức chỉ huy quân y, cấp cứu, điều trị, phòng chống dịch bệnh, pháp y, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

3. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn dược học quân sự đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong tiếp cận, làm chủ công nghệ mới trên lĩnh vực dược học nói chung, dược học quân sự nói riêng và trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất, bảo quản dược phẩm, vắc xin;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích, sáng kiến cải tiến về tổ chức, quản lý, nghiên cứu, sản xuất dược phẩm phục vụ khám, điều trị bệnh, được cấp có thẩm quyền công nhận, ứng dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

4. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn hậu cần khác đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong tiếp cận, làm chủ công nghệ mới và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích, sáng kiến đột phá về lĩnh vực hậu cần, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Điều 8. Lĩnh vực tình báo quốc phòng

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Kiên định, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; dám chịu đựng và vượt qua mọi cám dỗ, gian khổ, hiểm nguy; tuyệt đối chấp hành nguyên tắc tổ chức, hoạt động tình báo;

b) Có tư duy hệ thống và tầm nhìn đặc biệt xuất sắc trong nghiên cứu, phân

tích, đánh giá, dự báo tình hình thế giới, khu vực và trong nước có liên quan lĩnh vực tình báo; tham mưu các chủ trương, đường lối đối ngoại, hợp tác quân sự, quốc phòng và xây dựng Quân đội, các chủ trương, định hướng phát triển tình báo quốc phòng, đạt hiệu quả cao;

c) Có kiến thức sâu, rộng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng, an ninh, đối ngoại, pháp luật, khoa học và công nghệ; đặc biệt xuất sắc về nghiệp vụ tình báo quốc phòng; có tư duy đổi mới, phương pháp, tác phong chỉ huy, quản lý khoa học, chuyên nghiệp, sáng tạo;

d) Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức cơ quan, đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo, đột phá, hiệu quả cao, tạo nên sự tiến bộ, phát triển của tình báo quốc phòng.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Kiên định, vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; dám chịu đựng và vượt qua mọi cám dỗ, gian khổ, hiểm nguy; triệt để chấp hành nguyên tắc tổ chức, hoạt động tình báo;

b) Đặc biệt tinh thông chuyên môn, nghiệp vụ tình báo; am hiểu sâu sắc kiến thức chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, khoa học và công nghệ; nhạy bén, sắc sảo trong nhận định đánh giá, dự báo tình hình; có khả năng phát hiện những vấn đề thực tiễn đang đặt ra và yêu cầu cao của hoạt động tình báo;

c) Có phương pháp tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp, sáng tạo; tham mưu, đề xuất nội dung, biện pháp có tính chất đột phá đạt hiệu quả cao về hoạt động tình báo; luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, tạo nên sự tiến bộ, phát triển của cơ quan, đơn vị và ngành tình báo quốc phòng; có uy tín, tầm ảnh hưởng trong phạm vi đơn vị và ngành tình báo quốc phòng Việt Nam;

Điều 9. Lĩnh vực giáo dục, đào tạo

1. Đối với cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực, tầm nhìn đặc biệt xuất sắc trong xây dựng chiến lược và hoạch định phát triển giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội trong tình hình mới;

b) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong quản lý, điều hành hoạt động giáo dục, đào tạo;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình khoa học hoặc sáng kiến, mô hình mới, giải pháp trong quản lý giáo dục được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

đ) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác giáo dục, đào tạo được ứng dụng vào thực tiễn, đạt hiệu quả cao.

2. Đối với giảng viên, giáo viên đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong nghiên cứu khoa học và giảng dạy;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc đề xuất được những nội dung, giải pháp đột phá được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Điều 10. Lĩnh vực pháp chế, thanh tra, tư pháp

1. Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có tư duy chiến lược, năng lực đặc biệt xuất sắc trong nghiên cứu, phân tích, đánh giá tình hình, kịp thời tham mưu đề xuất các giải pháp xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật về quân sự, quốc phòng, cơ yếu; công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm;

b) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong chỉ đạo, điều hành hoặc tổ chức xử lý các nhiệm vụ lớn, phức tạp, điểm nóng trong lĩnh vực pháp chế, thanh tra, tư pháp;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc chủ trương, giải pháp đột phá về công tác pháp chế, thanh tra, tư pháp được ứng dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

đ) Đơn vị có mô hình, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo về công tác pháp chế, thanh tra, tư pháp được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao.

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có kiến thức sâu rộng về pháp luật trong lĩnh vực liên quan; năng lực đặc biệt xuất sắc trong dự báo xu hướng, đề xuất các giải pháp đột phá, hiệu quả cao trong xây dựng và thi hành pháp luật, các hoạt động thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm;

b) Có năng lực đặc biệt xuất sắc về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực công tác, có tư duy và khả năng lập luận sắc bén, logic, phân tích và xử lý tình huống pháp lý phức tạp; có kinh nghiệm thực tiễn trong giải quyết thành công những vụ việc, vụ án lớn, phức tạp;

c) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến, giải pháp về hoàn thiện thể chế pháp luật, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Điều 11. Lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao

1. Đối với cán bộ quản lý đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc trong hoạch định chính sách, chiến lược phát triển văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao; chỉ đạo tổ chức các chương trình, đề án, hoạt động văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao có quy mô và tầm ảnh hưởng lớn, đạt hiệu quả cao, được ghi nhận trong giới chuyên môn, toàn quân và xã hội;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến, mô hình quản lý trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Có tác phẩm văn học, nghệ thuật đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu có tầm ảnh hưởng trong Quân đội, trong nước hoặc quốc tế được phổ biến rộng rãi, có giá trị nghệ thuật cao, được ghi nhận trong đời sống văn hoá, nghệ thuật hoặc có thành tích cao trong thể dục, thể thao được ghi nhận trong giới chuyên môn, toàn quân và xã hội;

2. Đối với cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng khiếu, trình độ đặc biệt xuất sắc trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 công trình nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến, mô hình quản lý trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật, thể dục, thể thao được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng trong phạm vi cấp ngành, lĩnh vực hoặc toàn quân, đạt hiệu quả cao;

c) Có tác phẩm văn học, nghệ thuật đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu có tầm ảnh hưởng trong Quân đội, trong nước hoặc quốc tế được phổ biến rộng rãi, có giá trị nghệ thuật cao, được ghi nhận trong đời sống văn hoá, nghệ thuật hoặc có thành tích cao trong thi đấu thể dục, thể thao cấp quốc tế;

Điều 12. Đối với doanh nghiệp Quân đội

1. Đối với cán bộ quản lý, điều hành doanh nghiệp đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có tầm nhìn chiến lược, khả năng xuất sắc trong định hướng, xây dựng và thực hiện các chiến lược phát triển doanh nghiệp dài hạn; có các quyết định mang tính đột phá, hiệu quả cao trong bối cảnh cạnh tranh và biến động nhanh, bất ngờ của thị trường;

b) Có trình độ, kiến thức đặc biệt xuất sắc, nổi trội về lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và kiến thức sâu rộng về tài chính, nhân sự, marketing, công nghệ và pháp luật liên quan đến hoạt động doanh nghiệp;

c) Năng lực quản trị điều hành đặc biệt xuất sắc; xây dựng hệ thống quản trị hiện đại, khoa học, có kiểm soát; khả năng nhận diện, phân tích, xử lý hiệu quả cao

các khủng hoảng, các tình huống phức tạp về kinh tế, thị trường; áp dụng công nghệ và chuyên môn sâu trong kiểm soát và đánh giá hiệu suất; hội nhập và thích ứng;

d) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 sáng kiến, giải pháp trong sản xuất, kinh doanh hoặc công trình nghiên cứu khoa học, các đề tài, dự án trọng điểm hoặc phát minh, sáng chế được bảo hộ độc quyền trong nước, nước ngoài, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả kinh tế cao;

d) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

e) Doanh nghiệp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng được giao và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm, chiến lược phát triển 5 năm.

2. Đối với cán bộ cấp phòng, ban và tương đương; cán bộ, nhân viên chuyên môn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Có năng lực đặc biệt xuất sắc, đạt thành tích thuộc nhóm tối đa 05% những cán bộ, nhân viên xuất sắc nhất của doanh nghiệp trong thời gian tối thiểu là 3 năm liên tục;

b) Chủ trì tối thiểu 02 hoặc chủ trì 01 và tham gia chính tối thiểu 02 sáng kiến, giải pháp trong sản xuất, kinh doanh hoặc công trình nghiên cứu khoa học, các đề tài, dự án trọng điểm hoặc phát minh, sáng chế được bảo hộ độc quyền trong nước, nước ngoài, được cấp có thẩm quyền công nhận, áp dụng vào thực tiễn đạt hiệu quả kinh tế cao;

c) Đáp ứng tiêu chí quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư này;

d) Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ khó khăn, phức tạp được giao của doanh nghiệp.

Mục 3

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI VÀ TIẾP TỤC HOẶC THÔI ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH THU HÚT, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI

Điều 13. Trình tự, thủ tục

1. Đối với đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam

a) Lập kế hoạch tuyển dụng: Tháng 9 hằng năm, cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng xác định nhu cầu tuyển dụng, báo cáo về Bộ Tổng Tham mưu đối với đối tượng thuộc diện cơ quan quân lực quản lý, báo cáo về Tổng cục Chính trị đối với đối tượng thuộc diện cơ quan cán bộ quản lý để tổng hợp, đề xuất trong kế hoạch của ngành quân lực, cán bộ; trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt;

b) Thông tin tuyển dụng: Cục Quân lực, Cục Cán bộ căn cứ kế hoạch đã được phê duyệt có trách nhiệm cung cấp thông tin về tuyển dụng, công khai trên các phương tiện thông tin, truyền thông của Trung ương, Quân đội và địa phương, chuyên mục của Bộ Nội vụ; đối với người Việt Nam ở nước ngoài thông qua cơ

quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao, Tổng cục II, Cục Đối ngoại và tổ chức đại diện cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Nội dung thông tin công khai gồm: Lĩnh vực cần tuyển; đối tượng, tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện; cơ quan, đơn vị, thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ; những nội dung có yếu tố bí mật nhà nước, bí mật quân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước;

c) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, báo cáo: Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ hoặc cơ quan tham mưu, chính trị đối với đơn vị không biên chế cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ cấp trung, lữ đoàn và tương đương, cơ quan hoặc cán bộ thuộc cục được giao nhiệm vụ tiến hành tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với cơ quan, cán bộ bảo vệ an ninh thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị; hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo thủ trưởng cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị trình cấp ủy cấp mình xem xét, quyết nghị và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp đến Đảng ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;

d) Thành lập hội đồng thẩm định, tổ chức thẩm định, báo cáo cấp ủy xem xét: Phòng (Ban) quân lực, cán bộ đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo thủ trưởng cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị đề nghị người chỉ huy quyết định thành lập Hội đồng thẩm định; Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ; cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị chủ trì báo cáo cấp ủy cấp mình xem xét, quyết nghị, trình Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương;

đ) Quyết định tuyển dụng: Cục Quân lực, Cục Cán bộ tiếp nhận đề nghị tuyển dụng của cấp ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội theo đối tượng thuộc phạm vi quản lý, báo cáo Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, đề nghị Bộ trưởng BQP quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ; Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị chủ trì báo cáo Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương xem xét, quyết nghị. Căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định tuyển dụng và áp dụng chính sách thu hút theo quy định;

e) Triển khai thực hiện: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định tuyển dụng (trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời gian khác), cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm tổ chức trao quyết định cho người được tuyển dụng; trường hợp người được tuyển dụng có lý do chính đáng mà không thể đến nhận quyết định thì phải làm đơn xin gia hạn gửi cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ trước thời hạn nêu trên; cơ quan, đơn vị trao quyết định có trách nhiệm báo cáo theo phân cấp đến chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định thời gian gia hạn không quá 30 ngày, riêng người học tập, sinh sống, làm việc ở nước ngoài không quá 45 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận quyết định; cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng các trường hợp gia hạn thời gian nhận quyết định;

g) Hủy quyết định tuyển dụng, thông báo trường hợp không được tuyển dụng: Trường hợp cá nhân không đến nhận quyết định trong thời hạn quy định tại điểm e khoản này thì cơ quan, đơn vị được giao trao quyết định báo cáo cấp có thẩm

quyền hủy quyết định tuyển dụng; đối với các trường hợp không được tuyển dụng, cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho người đăng ký biết theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Đối với đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam

a) Đối với các cơ quan, đơn vị dự toán trong Quân đội: Thực hiện theo trình tự quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này; trong đó, báo cáo cụ thể cấp ủy cấp mình về thời gian hợp đồng lao động, tiền lương, nội dung công việc và các nội dung khác có liên quan; cấp ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương hoặc Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng thẩm định cấp Bộ Quốc phòng hoàn chỉnh hồ sơ để trình Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương xem xét, quyết nghị;

b) Đối với các doanh nghiệp Quân đội: Ban Thường vụ đảng ủy, chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý doanh nghiệp và Ban Thường vụ đảng ủy, Chủ tịch, Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp trực thuộc Bộ Quốc phòng được quyền xem xét, quyết định về trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn đối tượng thu hút là người Việt Nam ở trong nước để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 363/2025/NĐ-CP và Điều 3 Thông tư này; sau khi ký kết hợp đồng lao động, báo cáo danh sách nhân sự về Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương; chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về quyết định của mình;

c) Đối với người nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp khi thực hiện thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ với người nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này và tại Điều 34 Thông tư số 152/2021/TT-BQP ngày 21/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị định số 22/2016/NĐ-CP ngày 31/3/2016 của Chính phủ quy định về đối ngoại quốc phòng; trường hợp yêu cầu gấp về thời gian thì báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định;

d) Triển khai thực hiện: Người chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ hoặc ủy quyền chỉ huy cấp dưới trực tiếp ký hợp đồng trong thời gian 30 ngày kể từ ngày Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương quyết nghị; nội dung hợp đồng lao động thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

3. Đối với đối tượng trọng dụng là sĩ quan, công chức quốc phòng, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng đang công tác trong Quân đội nhân dân Việt Nam

a) Phát hiện, giới thiệu: Căn cứ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Nghị định 363/2025/NĐ-CP và Thông tư này, tổ chức, cá nhân phát hiện, giới

thiệu với cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý nhân sự để lập hồ sơ theo quy định và lấy phiếu tín nhiệm. Cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ hoặc cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị nơi không có cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ hoặc cán bộ chính trị tham mưu cho cấp ủy việc lấy phiếu tín nhiệm; người được lấy phiếu tín nhiệm phải báo cáo thành tích tại Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm; trường hợp không tổ chức Hội nghị thì phải có bản báo cáo thành tích kèm theo Phiếu lấy tín nhiệm;

b) Lấy phiếu tín nhiệm

Đối tượng trọng dụng là Lãnh đạo Bộ Quốc phòng, thành phần lấy phiếu tín nhiệm gồm: Các đồng chí Ủy viên Quân ủy Trung ương công tác trong Quân đội; Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; Phó Tổng Tham mưu trưởng; Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban kiểm tra Quân ủy Trung ương; chủ nhiệm, tổng cục trưởng, chính ủy các tổng cục; tư lệnh (chỉ huy trưởng), chính ủy, bí thư cấp ủy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng;

Đối tượng trọng dụng giữ chức vụ chỉ huy, quản lý cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, thành phần lấy phiếu tín nhiệm gồm: Các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ chỉ huy quản lý cùng cấp; phó chủ nhiệm thường trực ủy ban kiểm tra đảng ủy cùng cấp; thủ trưởng cơ quan tham mưu, chính trị, hậu cần - kỹ thuật, cấp trưởng, chính ủy, chính trị viên, bí thư cấp ủy cơ quan, đơn vị cấp dưới trực tiếp;

Đối tượng trọng dụng giữ chức vụ chỉ huy, quản lý cấp cục, sư đoàn và tương đương, thành phần lấy phiếu tín nhiệm gồm: Các đồng chí cấp ủy viên, cán bộ chỉ huy, quản lý cùng cấp; phó chủ nhiệm thường trực ủy ban kiểm tra đảng ủy cùng cấp; cấp trưởng, cấp phó, chính ủy, chính trị viên, bí thư cấp ủy cơ quan, đơn vị cấp dưới trực tiếp; cấp trưởng, cấp phó đơn vị trực thuộc đơn vị cấp dưới trực tiếp của cấp cục, sư đoàn và tương đương. Trường hợp cấp cục và tương đương chỉ biên chế phòng, ban thì lấy phiếu tín nhiệm của cán bộ, nhân viên, chiến sĩ thuộc quyền;

Đối tượng trọng dụng giữ chức vụ chỉ huy, quản lý cấp lữ đoàn, trung đoàn và tương đương, thành phần lấy phiếu tín nhiệm là toàn bộ cán bộ, nhân viên thuộc quyền;

Đối tượng trọng dụng giữ chức vụ chỉ huy, quản lý cấp tiểu đoàn và tương đương trở xuống, thành phần lấy phiếu tín nhiệm là toàn bộ cán bộ, nhân viên, chiến sĩ trong đơn vị và căn cứ tổ chức, biên chế, cấp ủy cấp trên trực tiếp hoặc cấp ủy cấp trên 1 đến 2 cấp quyết định thành phần lấy phiếu tín nhiệm trên 1 cấp đến 3 cấp;

Đối tượng trọng dụng là chỉ huy phòng, ban và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị, thành phần lấy phiếu tín nhiệm là toàn bộ cán bộ, nhân viên, chiến sĩ trong phòng, ban và căn cứ tổ chức, biên chế, cấp ủy cấp trên trực tiếp hoặc cấp ủy cấp trên 1 đến 2 cấp quyết định thành phần lấy phiếu tín nhiệm trên 1 cấp đến 2 cấp;

Đối tượng trọng dụng là sĩ quan không giữ chức vụ chỉ huy, quản lý; công

chức quốc phòng, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; thành phần lấy phiếu tín nhiệm là toàn bộ cán bộ, nhân viên, chiến sĩ nơi cá nhân được giới thiệu trực tiếp công tác và căn cứ tổ chức, biên chế, Ban Thường vụ (cấp ủy) cấp cục, cấp sư đoàn hoặc lữ đoàn, trung đoàn và tương đương quyết định thành phần lấy phiếu tín nhiệm trên 1 cấp đến 3 cấp;

c) Tổng hợp, báo cáo xét duyệt: Cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ hoặc cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị nơi không có cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ hoặc cán bộ chính trị tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm, báo cáo Thủ trưởng cơ quan tham mưu, chính trị trình cấp ủy cấp mình xem xét, quyết nghị, đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp đến Đảng ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;

d) Đảng ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xem xét, đề nghị Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương: Phòng (Ban) quân lực, cán bộ đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo thủ trưởng cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị đề nghị người chỉ huy quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ; cơ quan tham mưu, cơ quan chính trị chủ trì báo cáo cấp ủy cấp mình xem xét, quyết nghị, trình Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương;

đ) Quyết định áp dụng chính sách: Cục Quân lực, Cục Cán bộ tiếp nhận báo cáo của cấp ủy trực thuộc Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội theo đối tượng quản lý, báo cáo Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, đề nghị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. Hội đồng thẩm định tổ chức thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ; Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị chủ trì báo cáo Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương xem xét, quyết nghị;

e) Triển khai thực hiện: Căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài; hoặc thông báo cho cơ quan, đơn vị trường hợp không được áp dụng chính sách theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này; trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, cấp trung, lữ đoàn và tương đương, đối với cơ quan quân sự địa phương là Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng thực hiện giao quyết định áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài.

4. Đối tượng trọng dụng là học viên: Cơ quan quản lý nhân sự từ cấp cơ sở đào tạo hoặc cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp quản lý học viên thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Trường hợp thu hút, trọng dụng thuộc lĩnh vực Tình báo quốc phòng hoặc một số trường hợp đặc biệt khác thì Tổng cục trưởng Tổng cục II, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định việc thành lập hay không thành lập Hội đồng thẩm định; việc

lấy ý kiến cơ quan, đơn vị, cán bộ, nhân viên, chiến sĩ thuộc quyền đối với đối tượng trọng dụng.

Điều 14. Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng thẩm định được tổ chức ở cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng và cấp Bộ Quốc phòng.

2. Thẩm quyền thành lập

a) Hội đồng thẩm định cấp Bộ Quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định thành lập; số lượng tối thiểu 09 thành viên gồm đại diện lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; cơ quan chuyên môn, chuyên gia thuộc các ngành, lĩnh vực có liên quan;

b) Hội đồng thẩm định cấp trực thuộc Bộ do người chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ quyết định thành lập; số lượng tối thiểu 07 thành viên gồm đại diện lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc và cơ quan, đơn vị khác trong toàn quân (nếu cần thiết); cơ quan chuyên môn, chuyên gia thuộc các ngành, lĩnh vực có liên quan;

c) Chủ tịch Hội đồng thẩm định cấp Bộ là Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng là Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng; Thư ký Hội đồng do Chủ tịch hội đồng quyết định trong số các thành viên hội đồng;

d) Quy chế hoạt động của Hội đồng do Hội đồng quyết định ban hành.

3. Nguyên tắc hoạt động

a) Hội đồng chỉ họp khi có đủ từ 2/3 thành viên trở lên, trong đó phải có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền và Thư ký hội đồng; thành viên không dự họp phải có ý kiến bằng văn bản thể hiện việc nhất trí hay không nhất trí gửi đến Hội đồng trước khi tổ chức cuộc họp;

b) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, chính xác; chịu trách nhiệm toàn diện trước cấp ủy cấp mình về kết quả thẩm định, phỏng vấn;

c) Hội đồng bỏ phiếu kín lấy tín nhiệm của các thành viên dự họp; nhân sự được lựa chọn khi có từ 2/3 số thành viên Hội đồng tín nhiệm nhất trí việc đáp ứng đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; trường hợp có số tín nhiệm bằng nhau thì thực hiện theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng; ý kiến khác được ghi vào biên bản và báo cáo cấp ủy cấp mình; kết quả cuộc họp của Hội đồng thẩm định được thể hiện bằng biên bản.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Kiểm tra, thẩm định tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ đăng ký; thẩm định hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ;

b) Tổ chức các cuộc họp, đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định từng trường hợp cụ thể; được đề nghị cơ quan, đơn vị, cá

nhân cung cấp các tài liệu liên quan đến hồ sơ nhân sự; được tham gia cuộc họp của cấp uỷ cấp mình khi có yêu cầu;

c) Xây dựng nội dung và tiến hành phỏng vấn đối với đối tượng thu hút; trường hợp cần thiết, báo cáo cấp uỷ cùng cấp xem xét, quyết nghị về nội dung phỏng vấn; tổ chức phỏng vấn về kiến thức, kỹ năng, mức độ đáp ứng, phù hợp với chức danh tuyển dụng, công việc thực hiện nhiệm vụ; thời gian phỏng vấn tối thiểu 60 phút; điểm phỏng vấn chấm theo thang điểm 100; người phỏng vấn được xác định là đạt yêu cầu khi đạt từ 50 điểm trở lên;

d) Thời gian thẩm định hồ sơ, tổ chức phỏng vấn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ của cá nhân; trường hợp cần thiết có thể kéo dài, nhưng không quá 07 ngày làm việc;

đ) Sau khi tổ chức thẩm định xong, gửi Hồ sơ thẩm định theo quy định tại khoản 5 Điều này về cơ quan quân lực, cơ quan cán bộ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

5. Hồ sơ thẩm định của Hội đồng, gồm:

- a) Biên bản họp Hội đồng;
- b) Biên bản kiểm phiếu;
- c) Báo cáo của Hội đồng;

Các văn bản quy định tại Khoản này thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV, V và VI ban hành kèm theo Thông tư này.

6. Các tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng cấp nào được lưu trữ, quản lý tại cấp đó theo quy định của pháp luật về văn thư lưu trữ.

Điều 15. Hồ sơ đăng ký

1. Hồ sơ đăng ký đối với đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam:

a) Các tài liệu quy định tại Điều 7 Thông tư số 05/2025/TT-BQP ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tuyển chọn, tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; phong, thăng quân hàm sĩ quan dự bị; Điều 10 Thông tư số 241/2017/TT-BQP ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về tuyển chọn, tuyển dụng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng;

b) Hồ sơ liên quan đến công trình, sản phẩm, đề án, đề tài, phát minh, giải pháp của cá nhân theo quy định của pháp luật;

c) Bản tổng hợp thành tích cá nhân, tập thể, có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi cá nhân làm việc; giấy chứng nhận hoặc văn bản khác xác nhận các giải thưởng của cá nhân hoặc tập thể (đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

2. Hồ sơ đăng ký đối với đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội nhân dân Việt Nam, gồm:

a) Đối với người Việt Nam: Đơn đề nghị của cá nhân; bản lý lịch tự khai theo mẫu, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc của cơ quan, tổ chức nơi người đó đang công tác, học tập trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ; phiếu thăm định tiêu chuẩn chính trị; giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp, chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ; 04 ảnh màu chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ; hồ sơ liên quan đến công trình, sản phẩm, đề án, đề tài, phát minh, giải pháp của cá nhân theo quy định của pháp luật;

b) Đối với người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài: Thành phần hồ sơ tương tự như đối với người Việt Nam nhưng phải được dịch ra tiếng Việt, hợp pháp hóa lãnh sự và có các giấy tờ khác khi làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ đăng ký đối với đối tượng trọng dụng

a) Đối với sĩ quan, công chức quốc phòng, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, gồm: Hồ sơ liên quan đến công trình nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng kiến, giải pháp của cá nhân theo quy định của pháp luật; bản tổng hợp thành tích cá nhân, tập thể, có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi cá nhân làm việc; giấy chứng nhận hoặc văn bản khác xác nhận các giải thưởng của cá nhân hoặc tập thể (đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý);

b) Đối với học viên, gồm: Hồ sơ liên quan đến công trình nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng kiến, giải pháp của cá nhân (nếu có); bản tổng hợp thành tích cá nhân có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi học viên học tập; giấy chứng nhận hoặc văn bản khác xác nhận các giải thưởng của cá nhân.

4. Cá nhân quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan, đơn vị tiếp nhận theo quy định; việc tiếp nhận hồ sơ được thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trên môi trường điện tử.

Điều 16. Tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam, trọng dụng nhân tài

1. Thời gian xem xét

a) Định kỳ tháng 12 hằng năm hoặc theo thời gian thực hiện nhiệm vụ cụ thể mà không phải chờ đến cuối năm phải tổ chức đánh giá để xem xét quyết định việc tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài;

b) Sau 05 năm kể từ ngày quyết định tuyển dụng có hiệu lực, đối tượng thu hút được xem xét, quyết định việc chuyển từ áp dụng chính sách thu hút sang áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài; trường hợp có cống hiến hoặc thành tích đặc biệt xuất sắc có thể sớm hơn, nhưng không dưới 02 năm.

2. Thôi áp dụng chính sách đối với đối tượng thu hút, trọng dụng nhân tài thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Không đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định;

b) Có đơn xin tự nguyện rút khỏi danh sách được áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài;

c) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị xử lý kỷ luật của Quân đội từ hình thức khiển trách do lỗi cố ý hoặc cảnh cáo trở lên; một số trường hợp cụ thể do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định;

d) Thôi phục vụ tại ngũ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

đ) Khi hy sinh hoặc tử trần.

3. Trình tự thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 3 và 4 Điều 13 Thông tư này với tổng thời gian không quá 20 ngày làm việc; trường hợp thôi áp dụng chính sách thu hút hoặc trọng dụng nhân tài thì không thành lập Hội đồng thẩm định, trừ trường hợp xem xét do không đủ các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

4. Thời điểm thôi áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài kể từ ngày quyết định của cấp có thẩm quyền có hiệu lực; trường hợp thôi phục vụ tại ngũ thì thôi áp dụng chính sách kể từ ngày quyết định thôi phục vụ tại ngũ có hiệu lực; trường hợp hy sinh hoặc tử trần thì thôi áp dụng chính sách kể từ tháng liền kề; quyết định thôi áp dụng chính sách thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư này.

5. Hồ sơ đánh giá việc tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài

a) Các tài liệu quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 15 Thông tư này;

b) Bản nhận xét đánh giá hằng năm của cấp uỷ, tổ chức đảng từ ban chỉ huy quân sự cấp xã, cấp trung, lữ đoàn và tương đương trở lên;

c) Các tài liệu khác có liên quan.

Điều 17. Thôi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ

1. Thôi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Hết thời hạn hợp đồng lao động mà các bên không tiếp tục gia hạn hoặc ký kết hợp đồng lao động mới;

b) Không đáp ứng yêu cầu công việc;

c) Vi phạm pháp luật, trừ một số trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định;

d) Vi phạm hợp đồng lao động;

đ) Không cư trú tại Việt Nam, trừ một số trường hợp cụ thể do cấp có thẩm quyền quyết định;

e) Khi cơ quan, đơn vị không còn nhu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động;

g) Do thay đổi cơ chế, chính sách hoặc yêu cầu nhiệm vụ mà không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động;

h) Người thực hiện hợp đồng lao động từ trần.

2. Quyền và trách nhiệm của các bên khi thôi hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ

a) Người thực hiện hợp đồng lao động không được tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, bí mật công tác và các thông tin thuộc phạm vi cam kết; trường hợp vi phạm thì phải bồi thường thiệt hại và xử lý theo quy định của pháp luật;

b) Các sản phẩm, kết quả nghiên cứu, sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, tài liệu chuyên môn và tài sản trí tuệ khác do người hợp đồng lao động thực hiện trong thời gian ký hợp đồng lao động thuộc quyền sở hữu của Bộ Quốc phòng;

c) Cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng và người ký hợp đồng lao động có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản nợ, quyết toán tài chính (nếu có), hoàn trả tài sản, hồ sơ, tài liệu liên quan theo quy định;

d) Trường hợp người ký hợp đồng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định thì phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật và theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

3. Trình tự thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư này nhưng không thành lập Hội đồng thẩm định; căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nào ký hợp đồng lao động thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đó ký văn bản chấm dứt hợp đồng lao động.

4. Thời điểm thôi áp dụng chính sách tính kể từ ngày văn bản chấm dứt hợp đồng lao động có hiệu lực hoặc người thực hiện hợp đồng lao động từ trần.

Điều 18. Đánh giá tiếp tục hoặc thôi áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài hằng năm hoặc theo thời gian thực hiện nhiệm vụ

1. Tiêu chí đánh giá đối với đối tượng được thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam và đối tượng trọng dụng nhân tài

a) Đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện chung quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 363/2025/NĐ-CP;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao trở lên;

c) Chủ trì hoặc tham gia chính tối thiểu 01 công trình nghiên cứu khoa học hoặc phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích được nghiệm thu, triển khai áp dụng trong phạm vi ngành, lĩnh vực, toàn quân đạt hiệu quả cao hoặc chủ trì đề xuất và được cấp có thẩm quyền cho phép triển khai nghiên cứu tối thiểu 01 công trình khoa học hoặc phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích cấp Bộ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo cam kết;

d) Đối với cán bộ chỉ huy, quản lý ngoài quy định tại các điểm a, b và c Khoản này, đơn vị thuộc quyền còn được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2. Nội dung đánh giá đối với đối tượng thu hút để ký hợp đồng lao động thực hiện nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của Quân đội

- a) Tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch được phê duyệt;
- b) Chất lượng sản phẩm đầu ra theo hợp đồng lao động và kế hoạch được phê duyệt;
- c) Đề xuất, sáng kiến, ứng dụng đổi mới sáng tạo, dẫn dắt phát triển khoa học công nghệ trong hệ thống;
- d) Năng lực điều phối, kết nối, xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ;
- đ) Ý thức trách nhiệm, tinh thần cống hiến, hợp tác, phối hợp trong công việc.

Chương III

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CỤ THỂ ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG THU HÚT VÀO BIÊN CHẾ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI VÀ ĐỀ KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Mục 1

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CỤ THỂ ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG THU HÚT VÀO BIÊN CHẾ TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM, TRỌNG DỤNG NHÂN TÀI

Điều 19. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng

1. Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam
 - a) Được ưu tiên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước và ở nước ngoài liên quan đến chuyên ngành, lĩnh vực, chuyên môn;
 - b) Được tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí tham gia các hội nghị, hội thảo về chuyên môn trong nước và quốc tế liên quan đến nhiệm vụ được giao.

2. Đối tượng trọng dụng

- a) Được ưu tiên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu ở trong nước và nước ngoài phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác, đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, vị trí việc làm, định hướng phát triển chuyên môn và theo hướng trở thành chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành;
- b) Được giao chủ trì hoặc tham gia các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nghiên cứu đề tài, công trình khoa học, kỹ thuật; tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí tham gia các hội thảo trong nước và quốc tế; bảo đảm tài liệu nghiên cứu và chi phí khác liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học trong quá trình học tập.

Điều 20. Chính sách về điều động, bổ nhiệm, quy hoạch, luân chuyển

1. Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam
 - a) Được sắp xếp, bố trí công việc phù hợp với lĩnh vực chuyên môn và tạo điều kiện, cơ hội để cống hiến, phát triển;

b) Được ưu tiên xem xét quy hoạch cán bộ chỉ huy, quản lý các cấp;

c) Sau tuyển dụng từ 02 năm, nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có những đóng góp nổi bật thì được xem xét bổ nhiệm cán bộ chỉ huy, quản lý phù hợp với trình độ, năng lực, chuyên môn, tổ chức, biên chế và yêu cầu nhiệm vụ.

2. Đối tượng trọng dụng nhân tài

a) Được ưu tiên xem xét quy hoạch cán bộ chỉ huy, quản lý các cấp;

b) Được điều động, bổ nhiệm giữ các chức vụ, vị trí công tác phù hợp với trình độ, năng lực; được xem xét bổ nhiệm chức vụ chỉ huy, quản lý khi chưa đủ một số điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; được xem xét bổ nhiệm vượt chức và tạo nguồn phát triển lên chức vụ cao hơn;

c) Được ưu tiên luân chuyển để đáp ứng các tiêu chuẩn về đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm;

d) Nếu đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, được xem xét kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ hơn so với quy định hiện hành; trường hợp đặc biệt được xem xét tiếp tục đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý và được bảo lưu các chế độ, chính sách hiện hưởng trong thời gian kéo dài;

đ) Quân nhân chuyên nghiệp thuộc cơ quan quân lực quản lý được ưu tiên xem xét tuyển chọn vào đội ngũ cán bộ nếu cá nhân có nguyện vọng và đáp ứng các quy định hiện hành.

Điều 21. Chính sách xếp lương, phong, thăng quân hàm, nâng lương

1. Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam diện cơ quan cán bộ quản lý

a) Đối tượng chưa tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và không là cán bộ, công chức, viên chức được xem xét phong quân hàm sĩ quan cấp Thượng úy nếu là sinh viên tốt nghiệp đại học hạng xuất sắc; được xem xét phong quân hàm sĩ quan cấp Đại úy nếu có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I; được xem xét phong quân hàm sĩ quan cấp Thiếu tá nếu có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II;

b) Các đối tượng quy định tại điểm a Khoản này là cán bộ, công chức, viên chức hoặc đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì được xem xét xếp lương và phong quân hàm sĩ quan trên cơ sở trình độ đào tạo, thành tích, mức lương hiện hưởng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc bảo đảm cao hơn ít nhất hai bậc so với đối tượng có cùng trình độ đào tạo, mức lương hiện hưởng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không được áp dụng chính sách thu hút; trường hợp xếp lương và phong quân hàm sĩ quan thấp hơn các đối tượng quy định tại điểm a Khoản này thì thực hiện theo đối tượng tương ứng quy định tại điểm a Khoản này.

2. Đối tượng thu hút vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam diện cơ quan quân lực quản lý

a) Người có trình độ đại học trở xuống (trường hợp mới tốt nghiệp phải đạt hạng xuất sắc) được xem xét tuyển dụng, xếp lương quân nhân chuyên nghiệp cao cấp nhóm 1 và cao hơn hai bậc so với đối tượng có cùng trình độ đào tạo, mức lương hiện hưởng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không được áp dụng chính sách thu hút;

b) Người có trình độ thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, dược sĩ chuyên khoa cấp I được xem xét tuyển dụng, xếp lương quân nhân chuyên nghiệp cao cấp nhóm 1 và cao hơn ba bậc so với đối tượng có cùng trình độ đào tạo, mức lương hiện hưởng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không được áp dụng chính sách thu hút;

c) Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, dược sĩ chuyên khoa cấp II được xem xét tuyển dụng, xếp lương quân nhân chuyên nghiệp cao cấp nhóm 1 và cao hơn bốn bậc so với đối tượng có cùng trình độ đào tạo, mức lương hiện hưởng, thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không được áp dụng chính sách thu hút;

d) Trường hợp khi xếp lương quân nhân chuyên nghiệp mà hết bậc thì được hưởng thêm hệ số bảo lưu để bằng với quy định xếp lương tại các điểm a, b và c Khoản này.

3. Các đối tượng thu hút sau khi vào biên chế trong Quân đội nhân dân Việt Nam được xem xét thăng quân hàm, nâng lương trước thời hạn hoặc vượt cấp, vượt bậc theo quy định.

4. Đối tượng trọng dụng nhân tài

a) Chính sách phong quân hàm, xếp bậc lương: Được xem xét phong cấp bậc quân hàm sĩ quan, xếp bậc lương cao hơn ít nhất một bậc so với các đối tượng tương ứng không được áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài, bảo đảm phù hợp với chức vụ, chức danh, vị trí đảm nhiệm và kết quả, thành tích của tập thể, cá nhân;

b) Chính sách thăng quân hàm, nâng lương: Được thăng quân hàm, nâng lương trước thời hạn; sĩ quan được xem xét thăng quân hàm vượt bậc; quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng được xem xét nâng vượt tối thiểu một bậc lương.

Điều 22. Chính sách về môi trường, trang thiết bị, phương tiện và nhân lực làm việc

1. Được đề xuất lựa chọn nhân lực và được cấp có thẩm quyền hỗ trợ nhân lực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nhất là những nhiệm vụ đặc biệt, khó khăn, phức tạp, đòi hỏi nhiều nhân lực tham gia.

2. Được trực tiếp trao đổi với tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để triển khai thực hiện nhiệm vụ; ưu tiên tiếp cận thông tin, tài liệu, tư liệu và tham dự các cuộc họp có liên quan đến chuyên môn của tập thể lãnh đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị;

một số trường hợp cụ thể được ưu tiên tiếp cận các tư liệu quan trọng liên quan đến lĩnh vực tình báo theo các nguyên tắc, quy định về tổ chức và hoạt động của tình báo quốc phòng Việt Nam.

3. Được giao thẩm quyền và trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án khoa học và công nghệ lớn, quan trọng ở những lĩnh vực mũi nhọn, trọng yếu của Quân đội; trường hợp do nguyên nhân khách quan mà không hoàn thành hoặc chỉ hoàn thành một phần mục tiêu đề ra và có gây thiệt hại về kinh tế, nhưng được cấp có thẩm quyền đánh giá đã thực hiện đúng chủ trương, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, các quy trình theo quy định, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung thì được miễn trừ trách nhiệm theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Được bảo đảm nguồn lực, phương tiện, cơ sở vật chất hiện đại, sử dụng phòng thí nghiệm trọng điểm của Quân đội và quốc gia, thư viện; kinh phí tham gia các hội thảo khoa học trong nước và quốc tế.

Điều 23. Chính sách hậu phương Quân đội

1. Ưu tiên tuyển dụng vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi hợp pháp vào Quân đội nếu có nguyện vọng và đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

2. Được ưu tiên xem xét tuyển chọn, cử đi đào tạo ở nước ngoài đối với con đẻ, con nuôi hợp pháp đang là sinh viên đại học, nếu có nguyện vọng vào Quân đội và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Vợ hoặc chồng được ưu tiên xem xét đi tham quan, nghỉ dưỡng ở nước ngoài cùng với phu quân hoặc phu nhân theo thỏa thuận hợp tác trao đổi đoàn giữa Bộ Quốc phòng Việt Nam với Bộ Quốc phòng các nước và quy định của Bộ Quốc phòng.

4. Cha đẻ, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng hợp pháp; cha đẻ, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng hợp pháp của vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp dưới 18 tuổi được ưu tiên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế thuận lợi nhất hoặc các bệnh viện tuyến cuối của Quân đội.

Điều 24. Chính sách khác

1. Căn cứ vào cống hiến, thành tích của cá nhân đối với cơ quan, đơn vị, Quân đội để quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền tặng huân chương, huy chương, danh hiệu thi đua, kỷ niệm chương hoặc các hình thức khen thưởng khác theo quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng; không áp dụng tỷ lệ trong xét tặng danh hiệu thi đua hoặc xét khen thưởng đối với cá nhân đang được áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài.

2. Ngoài khen thưởng bằng hiện vật và tiền theo quy định, còn được thưởng thêm bằng tiền từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

3. Được vinh danh trong các buổi lễ, chương trình tôn vinh của Quân đội

hoặc đề nghị tôn vinh tại buổi lễ của Nhà nước, bộ, ngành, địa phương và của cơ quan thông tấn, báo chí có liên quan đến ngành, lĩnh vực công tác.

4. Được khám sức khỏe định kỳ trong năm tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bệnh viện quân y 175 hoặc tại các cơ sở y tế khác của Quân đội theo nguyện vọng cá nhân và được khám, sàng lọc với các kỹ thuật chuyên sâu.

5. Được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế thuận lợi nhất hoặc các bệnh viện tuyến cuối của Quân đội; trường hợp mắc các bệnh lý vượt quá khả năng chuyên môn trong nước, được ưu tiên xem xét khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế ở nước ngoài theo nguyện vọng của cá nhân.

6. Được ưu tiên xem xét bố trí phương tiện đi lại làm việc hoặc hỗ trợ kinh phí đi lại làm việc; định mức cụ thể trên cơ sở chức vụ đảm nhiệm, thành tích của cá nhân.

7. Được hưởng chế độ khoán công việc, khoán sản phẩm theo cơ chế khoán chi trong hoạt động khoa học và công nghệ.

8. Được hưởng quyền tác giả, bảo hộ quyền tác giả đối với sản phẩm từ hoạt động khoa học và công nghệ theo quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng.

Mục 2

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CỤ THỂ ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG THU HÚT ĐỂ KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Điều 25. Chính sách về trang thiết bị, tài liệu và nhân lực làm việc

1. Được ưu tiên bảo đảm trang thiết bị làm việc hiện đại, nghiên cứu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; tiếp cận thông tin, tài liệu chuyên môn cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Được đề xuất cấp có thẩm quyền điều động nhân lực tham gia thực hiện nhiệm vụ; được tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí khảo sát, trao đổi khoa học với nhà khoa học trong nước và nước ngoài hoặc tham gia các diễn đàn trao đổi kinh nghiệm để cập nhật công nghệ mới và các nội dung khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ.

Điều 26. Tôn vinh, khen thưởng

1. Được lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị gặp mặt, biểu dương, nghe báo cáo kiến nghị, đề xuất.

2. Được cấp có thẩm quyền tôn vinh trong các chương trình của cơ quan, đơn vị; được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng khi có những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của Quân đội.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **25** tháng **5** năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Thông tư này sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Tổng Tham mưu trưởng, chỉ huy các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. / *plw*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo BQP;
- BTM, TCCT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- C56, C12, C13, C29;
- Cổng Thông tin điện tử, Công báo Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử BQP;
- Lưu: VT, C85. Kh86.

**Đại tướng Phan Văn Giang**

Phụ lục I
MỘT SỐ TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH CUỘC THI UY TÍN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50..ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

1. Yếu tố pháp lý, tổ chức

Cơ quan bảo trợ, chủ trì có thẩm quyền: Do nhà nước, cơ quan nhà nước (bộ, ban, ngành), địa phương, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức nghề nghiệp uy tín hoặc tổ chức quốc tế chính thức bảo trợ, cho phép;

Tính pháp lý rõ ràng: Có quyết định tổ chức, điều lệ, quy chế, thể lệ thi được ban hành công khai, đúng quy định pháp luật;

Chu kỳ tổ chức ổn định: Tổ chức định kỳ (hàng năm, 2 năm/lần...), duy trì liên tục qua nhiều năm.

2. Yếu tố chuyên môn, học thuật

Hội đồng giám khảo/ban chuyên môn uy tín: Gồm lãnh đạo các bộ, ban, ngành ở trung ương, địa phương, chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học, nghệ sĩ, vận động viên, nhà quản lý có học hàm, học vị, danh hiệu hoặc uy tín nghề nghiệp cao;

Tiêu chí đánh giá khoa học, minh bạch: Thang điểm, tiêu chí chấm thi rõ ràng; có phản biện, thẩm định độc lập (đặc biệt với giải thưởng học thuật, khoa học).

Chuẩn mực chuyên môn cao: Nội dung thi phù hợp chuẩn quốc gia, khu vực hoặc quốc tế; có khả năng so sánh, hội nhập.

3. Quy mô, mức độ cạnh tranh

Phạm vi tổ chức rộng: Cấp quốc gia, có thí sinh/đơn vị tham gia từ nhiều bộ, ban, ngành, tỉnh, thành phố, vùng miền; cấp quốc tế, có nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ tham dự;

Số lượng và chất lượng thí sinh cao: Thu hút đông đảo đối tượng có trình độ, thành tích, uy tín trong lĩnh vực liên quan;

Tính cạnh tranh thực chất: Tỷ lệ đạt giải hợp lý; không dàn trải, không “ai tham gia cũng có giải”.

4. Giá trị và tác động xã hội

Giá trị giải thưởng được công nhận: Kết quả, giải thưởng được dùng làm căn cứ: xét tuyển, phong tặng danh hiệu, khen thưởng, bổ nhiệm, công nhận thành tích;

Ảnh hưởng xã hội tích cực: Được truyền thông chính thống đưa tin; có uy tín trong cộng đồng chuyên môn và xã hội.

Đóng góp phát triển lĩnh vực: Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát hiện và bồi dưỡng nhân tài, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

5. Yếu tố hội nhập quốc tế (đối với cuộc thi quốc tế)

Công nhận hoặc bảo trợ quốc tế: Do tổ chức quốc tế, hiệp hội khu vực/quốc tế công nhận hoặc đồng tổ chức;

Chuẩn mực tổ chức quốc tế: Ngôn ngữ, quy trình, tiêu chí, giải thưởng phù hợp thông lệ quốc tế;

Giá trị chuyển đổi, liên thông: Thành tích có thể quy đổi, công nhận tương đương hoặc được sử dụng trong hồ sơ học tập, nghề nghiệp ở nhiều quốc gia.

Phụ lục II
MẪU QUYẾT ĐỊNH TUYỂN DỤNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50... ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐC-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tuyển dụng cán bộ, xếp lương công chức quốc phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2008, năm 2014, năm 2024 và năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 363/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về việc....

Căn cứ Thông tư số...../2026/TT-BQP ngày.....tháng.....năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành một số điều của Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổng cục Chính trị tại Tờ trình số/TTr-CT ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyển dụng đồng chí có tên sau vào quân đội, xếp lương công chức quốc phòng, điều về nhận công tác:

Họ và tên Sinh ngày ... tháng năm ...

Quê quán: Xã, tỉnh (thành phố).....

Tốt nghiệp: Tên trường, khóa học, chuyên ngành, cấp học, loại hình, kết quả;

Xếp chức danh: Chức danh, đơn vị

Xếp lương:; hưởng phụ cấp tăng thêm hằng tháng bằng.....% theo mức lương hiện hưởng trong thời gian 05 năm kể từ ngày có quyết định tuyển dụng.

SHCCQP:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; thủ trưởng đơn vị, cơ quan có liên quan và đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phụ lục III
MẪU QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH TRỌNG DỤNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số *50* ngày *25* tháng *5* năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ.....- BQP

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2008, năm 2014, năm 2024 và năm 2025 (hoặc Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.....);

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 363/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về việc....

Căn cứ Thông tư số...../2026/TT-BQP ngày....tháng.....năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành một số điều của Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Bộ Tổng Tham mưu (Tổng cục Chính trị) tại Tờ trình số/TTr-TM (CT) ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng chính sách trọng dụng nhân tài đối với đồng chí có tên sau:

Họ và tên SH (SQ, QNCN....)

Cấp bậc:

Chức vụ, đơn vị:

Hưởng phụ cấp tăng thêm hằng tháng bằng.....% theo mức lương hiện hưởng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; thủ trưởng đơn vị, cơ quan có liên quan và đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phụ lục IV

MẪU BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 50... ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG
Hoặc cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng thẩm định nhân sự đề nghị....

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian:

b) Địa điểm:

2. Thành phần

a) Thành viên Hội đồng:

- Tổng số:.....; có mặt:..... vắng mặt:..... lý do:.....

- Thành viên có mặt, gồm:

1).....;

2).....;

.....

b) Đại biểu mời:

1).....;

2).....;

.....

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Tổng hợp kết quả thẩm định đối với từng nhân sự đề nghị thu hút vào biên chế trong Quân đội hoặc trọng dụng nhân tài hoặc nhân sự thu hút để ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ

.....

.....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

.....

.....

Biên bản được đọc trước toàn thể Hội đồng và được các Thành viên Hội đồng nhất trí thông qua./.

THƯ KÝ
(ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH
(ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục V
MẪU BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50..ngày 15 tháng 5..năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG
Hoặc cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Thẩm định đề nghị nhân sự.....

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thời gian, địa điểm

a) Thời gian:

b) Địa điểm:

2. Nội dung bỏ phiếu:

3. Thành phần tổ kiểm phiếu

- Tổ trưởng:

- Thư ký:

- Tổ viên:

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC

1. Quân số tham gia bỏ phiếu

a) Thành viên Hội đồng

- Tổng số thành viên Hội đồng:

- Số thành viên Hội đồng tham dự phiên họp:

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu:

Mỗi thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu được phát 01 phiếu, có danh sách nhân sự.

b) Đại biểu, khách mời

- Tổng số đại biểu, khách mời:

- Số đại biểu, khách mời tham gia bỏ phiếu:

2. Kết quả kiểm phiếu:

a) Số phiếu phát ra:

b) Số phiếu thu về:

c) Số phiếu hợp lệ:

d) Số phiếu không hợp lệ:

3. Kết quả bỏ phiếu tín nhiệm:

Tổng hợp kết quả đối với từng nhân sự cụ thể

- Được đánh giá đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách:./... đ/c tỷ lệ%

- Được đánh giá cơ bản đủ và vận dụng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách:./... đ/c tỷ lệ%.

- Được đánh giá không đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách:.../... đ/c tỷ lệ%

(Có phiếu tin nhiệm kèm theo)

4. Kết luận:

- Cá nhân đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện để áp dụng chính sách:
- Cá nhân cơ bản đủ và vận dụng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện để áp dụng chính sách:
- Cá nhân không đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện áp dụng chính sách:

THƯ KÝ
(ký, ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG
(ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI
MẪU BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50... ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG
Hoặc cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tổng hợp kết quả thẩm định nhân sự đề nghị.....

I. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ CÁC ỨNG VIÊN

1. Họ và tên nhân sự thứ nhất

- Nêu các thông tin cơ bản của nhân sự (ngày tháng năm sinh; quê quán; trú quán; quốc tịch; cấp bậc; chức vụ; đơn vị...).

- Đối tượng thu hút vào biên chế hoặc trọng dụng nhân tài hoặc hợp đồng thực hiện nhiệm vụ;

- Đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 363/2025/NĐ-CP và Thông tư của Bộ trưởng BQP.

- Kết luận:

+ Đáp ứng đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định;

+ Cơ bản đáp ứng đủ, vận dụng tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện nào;

+ Không đủ tiêu chí, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Những ý kiến khác của thành viên Hội đồng thẩm định (nếu có).

2. Nhân sự thứ hai

.....
II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nơi nhận:

.....

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VII
MẪU QUYẾT ĐỊNH THÔI ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 50 ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng BQP)

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ....-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thôi áp dụng chính sách thu hút (trọng dụng) nhân tài

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2008, năm 2014, năm 2024 và năm 2025 (hoặc Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.....);

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị định số 363/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ quyết nghị của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương về việc....

Căn cứ Thông tư số...../2026/TT-BQP ngày....tháng.....năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn, tổ chức thi hành một số điều của Nghị định số 363/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài đối với Quân đội nhân dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Bộ Tổng Tham mưu (Tổng cục Chính trị) tại Tờ trình số/TTr-TM (CT) ngày ... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi áp dụng chính sách thu hút (trọng dụng) nhân tài đối với đồng chí có tên sau:

Họ và tên

SH (SQ, QNCN....)

Cấp bậc:

Chức vụ, đơn vị:

Thôi hưởng phụ cấp tăng thêm hằng tháng bằng.....% theo mức lương hiện hưởng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; thủ trưởng đơn vị, cơ quan có liên quan và đồng chí có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

.....

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**